

Số: 47/2025/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025, giữa:

Chị Thào Thị B, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Lào Cai.

Anh Vàng A T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thào Thị B và anh Vàng A T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Thào Thị B và anh Vàng A T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cho anh Vàng A T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Vàng A M, sinh ngày 28-02-2023. Chị Thảo Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không được trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thảo Thị B và anh Vàng A T thống nhất tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Thảo Thị B nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0000789 ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai, hoàn trả cho chị B số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5- Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 5, tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Trạm Tấu, tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lên